



CK.0000077409

HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

NGUYỄN QUANG

ÁNH TRẮNG
TRONG RỪNG TRÚC



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

NGUYỄN QUANG

**ÁNH TRẮNG
TRONG RỪNG TRÚC**

Tiểu thuyết

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

**ĐỀ ÁN BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ
TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT
CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM**

Cố vấn Ban Chỉ đạo: Nhà thơ Hữu Thịnh

Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

BAN CHỈ ĐẠO

- | | |
|--|------------------------------|
| 1. Nhà văn Tùng Diên (Trần Quang Diên) | <i>Trưởng ban</i> |
| 2. Nhà nghiên cứu, TS. Đoàn Thanh Nô | <i>Phó Trưởng ban</i> |
| 3. TS. Trịnh Thị Thủy | <i>Phó Trưởng ban</i> |
| 4. Nhạc sĩ Nông Quốc Bình | <i>Ủy viên kiêm Giám đốc</i> |
| 5. GS.TS. Nguyễn Xuân Kính | <i>Ủy viên</i> |
| 6. PGS.TS. Lâm Bá Nam | <i>Ủy viên</i> |
| 7. ThS. Vũ Công Hội | <i>Ủy viên</i> |
| 8. ThS. Phạm Văn Trường | <i>Ủy viên</i> |
| 9. ThS. Nguyễn Nguyên | <i>Ủy viên</i> |
| 10. ThS. Nguyễn Ngọc Bích | <i>Ủy viên</i> |

Giám đốc

Nhạc sĩ Nông Quốc Bình

LỜI GIỚI THIỆU

Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, mái nhà chung của các Hội Văn học nghệ thuật cả nước. Liên hiệp gồm 74 tổ chức thành viên với trên 45.000 hội viên là văn nghệ sĩ thuộc các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trải qua gần 25 năm hình thành và phát triển, đến nay Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam đã có hơn một nghìn hội viên, trong đó gần 600 hội viên là người dân tộc thiểu số hoạt động tại 34 tổ chức cơ sở và các chi hội, tỉnh thành hội trong cả nước. Trong giai đoạn từ năm 1999 đến nay, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đã có hàng nghìn công trình, tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam được sưu tầm, nghiên cứu, biên dịch, sáng tạo.

Bộ sách này là một phần của Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam”, với mục tiêu là thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước nhằm bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam; quảng bá di sản văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam với bạn bè thế giới; góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bổ sung nguồn tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi, giao lưu và phát triển văn hóa giữa các tộc người, nhân dân trong và ngoài nước, với cộng đồng quốc tế.

Bộ sách là kết quả từ kho tài liệu hàng nghìn công trình, tác phẩm đã được nghiên cứu, sưu tầm, biên dịch, sáng tạo qua nhiều thế hệ tác giả, nghệ nhân, hội viên của Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện bộ sách, Ban Chi đạo mong nhận được góp ý của quý bạn đọc gần xa.

TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN

Nhà văn Tùng Điền
Phó Chủ tịch Thường trực

Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

CHƯƠNG MỘT

Tiếng khèn cứ nấc lên, nấc lên, nấc lên mãi... Nó nấc lên như bị va vào núi, vào rừng, như bị va vào cỏ cây, hoa lá, rồi như trượt dài trên những gióng trúc còn xanh non, đang thì vào lá ngọn, chập chững bước qua một đời măng. Rồi tiếng khèn lại trầm xuống, trầm xuống như dự báo một sự bình yên, thấm sâu vào trong từng hốc đất, hốc đá, thấm sâu vào từng lớp bột đá, giữa menh mông cõi đá. Đá trải dài vô tận, muôn hình, vạn trạng, đá xúm lại bên nhau, rồi đá lại tản ra, tản ra như điệu múa khèn của người Mông, trên một vùng người Mông, toàn Mông, những xóm bản người Mông, trên một vùng đá, toàn đá.

Tiếng khèn vẫn nghẹn ngào, lúc trầm trầm sâu lắng, lúc bổng vọt lên, nghe mà khe khẽ lòng người, rồi nó lại nấc lên, nấc lên, ai oán, âm ỉ. Tiếng khèn oản mình vào đêm trăng, vào những gióng trúc già, già bởi thời gian, già bởi nắng mưa, đông gió, bão tuyết, sương ngàn. Nó già, nó vàng óng, bởi nó sống trên mặt đá, cố đưa cái

rễ cần khô, lan man như bàn tay con bạch tuộc, hớp lấy chút mỡ màu của gió mưa, để lại trên lớp đá phong hoá, qua thời gian mà để thành một thân trúc già vàng óng.

Vẫn cái nhịp điệu, như va vào hàng ngàn nhũ đá, nhũ đá giữa menh mông đá. Tiếng khèn trôi bồng bênh ở ngoài trời, không phải ở trong hang, không phải thẳm sâu trong lòng đất. Bằng tiếng trong, tiếng đục, phát ra từ gióng trúc, qua thán, qua năm đã truốt màu bò hóng bép, mà có cái sắc thái vàng vàng, đen đen óng ả. Qua bàn tay điêu luyện của những người già, đời này, qua đời khác mà kế tiếp nhau, để có những thặng trầm của tiếng khèn, mà làm ra tiếng nác, tiếng nác của cây khèn đã hằng trăm năm tuổi.

Tiếng nác trong buổi chiều chạng vạng từ cây khèn, từ cái không gian của tre già, măng mọc. Để có một đời măng, mà có một đời trúc, rung rinh những cành lá ban đầu, dăng hiến màu xanh non đến mịn màng trên mũi tím ngọn cây. Rồi lại mang cái thon thả, óng mượt của gióng trúc non tơ, chuyển dần sang thời bánh tẻ, tới gióng trúc vừa vào dao, đã lạnh canh, phát ra tiếng kêu ban đầu, chưa thật đánh lăm trong cái vỏ mong manh, khoảng cách giữa già và trẻ. Rồi đến một thời, khi chạm vào sòng dao, thân trúc đã phát ra tiếng căng căng trên vỏ trúc. Để cho người làm khèn, xoay xoay con dao trong